

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 13/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và bà Lô Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Ngân Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/7/1988, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm C, xã C huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngân Văn P; con bà: Ngân Thị P (Đã chết); có vợ: Lương Thị T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2021. Có mặt.

2. Vi Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1993, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn P; con bà: Lang Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H: Bà Nguyễn Thị Q, trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lang Văn K, sinh năm 1993; trú tại bản M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/11/2021 Ngân Văn H rủ Vi Văn H đi lên huyện Quế Phong mua ma túy về sử dụng và được H đồng ý. Ngân Văn H và Vi Văn H đi lên đến bản Mường Lống, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tại đây Ngân Văn H mua 200.000 đồng được một gói ma túy

và Vi Văn H mua 200.000 đồng cũng được một gói ma túy. Mua được ma túy cả hai ra về; khi về đến xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong thì bị bắt quả tang. Thu của Ngân Văn H 01 gói chất bột màu trắng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CPI, biển kiểm soát 37H1-124.81; thu của Vi Văn H 01 gói chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 1509/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 16/11/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn H gửi tới giám định có khối lượng 3,03 g (Ba phẩy không ba gam).

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định có khối lượng 3,47 g (Ba phẩy bốn mươi bảy gam).

Tại phiên tòa các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngân Văn H khởi xướng và cùng với Vi Văn H lên huyện Quế Phong mua ma túy; lên đến nơi mỗi người mua một gói và tự cất riêng; khi về đến xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thì bị bắt quả tang, thu của Ngân Văn H 3,03 gam Heroin; thu của Vi Văn H 3,47 gam Heroin. Mục đích các bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

Cáo trạng số 12/CT-VKS- HS ngày 08/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Ngân Văn H từ 30 đến 36 tháng tù; bị cáo Vi Văn H từ 36 đến 42 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo Ngân Văn H và miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; trả lại chiếc xe cho bị cáo Ngân Văn H. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 10/11/2021 tại xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo Ngân Văn H 3,03 gam Herone; thu của bị cáo Vi Văn H 3,47 gam Heroine. Các bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo tự mua ma túy và tự cất giấu riêng nên phải chịu số ma túy tự mình mua. Tuy nhiên bị cáo Ngân Văn H mặc dù số ma túy cất giấu ít hơn số ma túy của Vi Văn H, nhưng bị cáo Ngân Văn H là người khởi xướng và rủ rê Vi Văn H phạm tội, nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo Vi Văn H. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 36 đến 42 tháng tù là hợp lý; đề nghị của đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo Ngân Văn H và đề nghị của người bào chữa đối với các bị cáo Ngân Văn H, Vi Văn H là thấp so với số lượng ma túy thu giữ của các bị cáo và vai trò đồng phạm trong vụ án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 3,03 gam Heroine thu của bị cáo Ngân Văn H cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,82 gam, còn lại 2,21 gam; đối với 3,47 gam Heroine thu của bị cáo Vi Văn H cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 1,9 gam, còn lại 1,57 gam, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô các bị cáo chỉ dùng làm phương tiện đi lại, nên cần trả lại cho bị cáo Ngân Văn H.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Ngân Văn H và Vi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Ngân Văn H 46 (Bốn mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/11/2021.

Phạt Vi Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/11/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 2,21 (Hai phẩy hai mươi một) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của Ngân Văn H; phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Trả lại cho bị cáo Ngân Văn H 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CPI, biển kiểm soát 37H1-124.81.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 1,57 (Một phẩy năm mươi bảy) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của Vi Văn H; phong bì thu giữ vật chứng ban đầu.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 03/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Ngân Văn H và Vi Văn H có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong